

Số: /KH-UBND

Hung Đạo, ngày tháng 06 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã Hưng Đạo giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 02/06/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030.

Căn cứ tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân xã Hưng Đạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm (PCMD) trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030 (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch*) với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Lấy phòng ngừa làm trọng tâm; gắn công tác PCMD với các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, tạo việc làm, giảm nghèo, bình đẳng giới và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của tệ nạn này đến đời sống xã hội.

- Quản lý hiệu quả địa bàn và môi trường mạng, xử lý nghiêm theo thẩm quyền các hành vi vi phạm, không để hình thành hoặc tái hình thành các điểm phức tạp về mại dâm, góp phần giữ vững an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, bảo đảm công tác PCMD được triển khai thống nhất, đồng bộ, phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội của xã và hệ thống pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội; chú trọng phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung vào các địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

- Duy trì và nhân rộng hoạt động kết nối, dịch vụ can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; tăng cường phòng, chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục, nâng cao sức khỏe tâm thần và giáo dục đồng đẳng.

- Tăng cường quản lý địa bàn, môi trường mạng; nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật; không để hình thành hoặc tái hình thành các điểm, địa bàn phức tạp về mại dâm.

- Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác PCMD; kiện toàn cơ chế phối hợp liên ngành; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, theo dõi, quản lý, giám sát và đánh giá việc thực hiện Chương trình.

3. Chỉ tiêu

3.1. Hằng năm

- 100% các ban ngành, đoàn thể của xã và các thôn triển khai nghiêm túc kế hoạch PCMD.

- Tổ chức ít nhất một hoạt động truyền thông, tuyên truyền về PCMD phù hợp với đặc thù địa bàn, nhóm đối tượng và được duy trì thường xuyên.

- Phối hợp và hỗ trợ ít nhất 70% người bán dâm trên địa bàn (nếu có) có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận các biện pháp can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.

- 100% tin tố giác, tin báo, phản ánh của quần chúng nhân dân về hành vi vi phạm pháp luật PCMD được tiếp nhận, xác minh và phối hợp xử lý kịp thời.

3.2. Đến năm 2030

- Ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo theo thẩm quyền của UBND xã để bảo đảm triển khai hiệu quả công tác PCMD phù hợp với quy định và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phấn đấu đến năm 2030, 95% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng (nhà nghỉ, quán karaoke, tiệm massage, cafe,...) trên địa bàn được rà soát, phân loại, đưa vào diện quản lý được kiểm tra ít nhất một lần. (*Lộ trình hằng năm: Năm 2026: 60%; Năm 2027: 70%; Năm 2028: 80%; Năm 2029: 90%; Năm 2030: 95%*).

- 60% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ PCMD cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về công tác PCMD.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện

- Tăng cường chỉ đạo toàn diện của cấp ủy đảng, sự quản lý thống nhất của chính quyền hai cấp trong công tác PCMD; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn của địa phương; gắn trách nhiệm quản lý Nhà nước về công tác PCMD trên địa bàn, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chủ trì, phối hợp trong tổ chức thực hiện; cá nhân của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan liên quan khi đề phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn quản lý; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác PCMD góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Xây dựng kế hoạch hằng năm và giai đoạn về công tác phòng, chống mại dâm; bố trí ngân sách, ưu tiên triển khai các nhiệm vụ trọng tâm; phòng ngừa xã

hội, kiểm soát môi trường mạng; phát triển dịch vụ y tế - xã hội và chuyển đổi số trong PCMD.

2. Tổ chức rà soát, kiến nghị hoàn thiện chính sách pháp luật về PCMD

- Kịp thời triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy định của Trung ương và Thành phố phù hợp với tình hình thực tế của xã

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành về PCMD xã; xây dựng các hoạt động phối hợp liên ngành để tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch.

3. Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về PCMD

3.1. Đối với công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, giáo dục về PCMD phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Tập trung tuyên truyền cho các đối tượng tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn xã, khu vực giáp ranh, các nhóm lao động tự do, thanh niên, người thuê trọ có hoàn cảnh khó khăn.

- Đa dạng hóa phương thức, đổi mới nội dung truyền thông, tăng cường kết hợp giữa truyền thông trực tiếp với truyền thông gián tiếp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và truyền thông số; tuyên truyền lồng ghép nội dung PCMD, với phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong truyền thông và tư vấn; xây dựng, cung cấp tài liệu, dữ liệu, hình ảnh, video, ấn phẩm truyền thông; phát triển các công cụ truyền thông số, ứng dụng di động để phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ, phản ánh vi phạm.

3.2. Đối với công tác phòng ngừa mại dâm

- Lồng ghép công tác PCMD với các chương trình liên quan như bình đẳng giới, phòng, chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục, an sinh xã hội và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác; chú trọng các giải pháp hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm bền vững cho phụ nữ, thanh niên, người lao động di cư, người có hoàn cảnh khó khăn và rà soát, đánh giá nhóm người có nguy cơ cao và các chương trình an sinh xã hội, chương trình phát triển kinh tế - xã hội để hướng mục tiêu các chương trình tới nhóm đối tượng này.

- Xây dựng và phát triển môi trường sống, môi trường lao động, môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh tại cộng đồng dân cư, khu nhà trọ, cơ sở kinh doanh dịch vụ; nắm chắc tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã thông qua công tác quản lý địa bàn, xây dựng hồ sơ cơ bản các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, số lượng người làm việc tại các cơ sở, di biến động của các đường dây, ổ nhóm, đối tượng nghi có liên quan đến mại dâm, phát hiện sớm dấu hiệu lợi dụng, dụ dỗ, lôi kéo tham gia hoạt động mại dâm.

4. Duy trì, nhân rộng hoạt động hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm

4.1. Nâng cao năng lực, duy trì, nhân rộng hoạt động hỗ trợ can thiệp giảm hại

- Tiếp tục duy trì hoạt động hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm đã triển khai giai đoạn 2021-2025 và nhân rộng trong giai đoạn 2026-2030 phù hợp với tình hình thực tế.

- Nâng cao năng lực cơ sở y tế, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; phát triển các điểm tư vấn, hỗ trợ tại cộng đồng theo hướng dễ tiếp cận, an toàn, bảo mật, không kỳ thị.

- Huy động mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội, nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực tham gia tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao.

4.2. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ giảm hại và cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng

- Triển khai hoạt động tiếp cận cộng đồng, cung cấp thông tin, sàng lọc nhu cầu và quản lý trường hợp đối với người bán dâm và nhóm nguy cơ cao; tư vấn, hỗ trợ và chuyển gửi kịp thời đến các dịch vụ phù hợp, bảo đảm đối tượng có nhu cầu được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ bình đẳng và thuận lợi.

- Tổ chức thực hiện đa dạng, đồng bộ các hoạt động can thiệp giảm hại về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới, quyền của người lao động trong cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn, phát triển sinh kế và các hình thức trợ giúp cần thiết khác nhằm hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng bền vững.

- Lồng ghép hoạt động hỗ trợ can thiệp giảm hại, hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm trong các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác tại địa phương. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc tham gia phòng ngừa, giảm hại, giảm phân biệt đối xử giúp người bán dâm có điều kiện ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm.

4.3. Tăng cường hiệu quả phối hợp liên ngành

Tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc chia sẻ thông tin, chuyển gửi, theo dõi và cung cấp dịch vụ về y tế, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý đối với người bán dâm và các đối tượng nguy cơ cao.

5. Công tác quản lý địa bàn, kiểm tra và đấu tranh xử lý vi phạm

5.1. Công tác kiểm tra, quản lý địa bàn có nguy cơ phát sinh mại dâm

- Thường xuyên rà soát, phân loại, xác định các khu vực, địa bàn có nguy cơ cao hoặc diễn biến phức tạp về tệ nạn mại dâm, nhất là khu vực giáp ranh giữa các xã và trên không gian mạng.

- Lập hồ sơ quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng; tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm; bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm.

5.2. Công tác đấu tranh, triệt phá, phối hợp trong PCMD

Phối hợp liên ngành tiếp nhận, xử lý triệt để tin tố giác, tin báo về tội phạm và tệ nạn mại dâm; chủ động đấu tranh, triệt xóa kịp thời các điểm phức tạp, đường dây, ổ nhóm, tổ chức môi giới, chứa chấp mại dâm và các phương thức, thủ đoạn hoạt động mới, tinh vi, tăng cường quản lý kiểm soát các trang mạng xã hội để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoạt động môi giới, tổ chức hoạt động mua dâm thông qua mạng xã hội.

6. Nâng cao năng lực; nghiên cứu; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác PCMD; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới tình nguyện viên, cộng tác viên về công tác PCMD.

- Tổ chức đánh giá định kỳ, đột xuất và thực hiện chế độ báo cáo triển khai Kế hoạch theo quy định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác PCMD theo quy định.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực, tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch hằng năm, theo dõi, đôn đốc các phòng, ban và các đơn vị liên quan và các thôn triển khai thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, các đoàn thể, các đơn vị và các thôn tổ chức các buổi tập huấn, truyền thông về phổ biến giáo dục pháp luật về PCMD.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các chính sách an sinh xã hội, lồng ghép công tác PCMD vào chương trình giảm nghèo, dạy nghề, giới thiệu việc làm, bình đẳng giới và hỗ trợ sinh kế cho các đối tượng có nguy cơ cao hoặc người lầm lỡ hòa nhập cộng đồng.

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành 178 xã; phối hợp kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 6 tháng (trước ngày 12/6) và báo cáo năm (trước ngày 12/12) trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt báo cáo gửi về Sở Y tế Thành phố theo quy định.

2. Công an xã

- Chủ trì thực hiện công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; rà soát, phân loại và quản lý hồ sơ cơ bản đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi

dụng hoạt động mại dâm trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và các thôn thực hiện công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất diện quản lý địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về PCMD theo thẩm quyền.

- Là đầu mối tiếp nhận, phân loại, xác minh và xử lý triệt để 100% tin tố giác, tin báo tội phạm, phản ánh của quần chúng nhân dân về tệ nạn mại dâm cả trên địa bàn và trên không gian mạng.

- Chủ động lập chuyên án, phối hợp với Công an cấp trên đấu tranh, triệt xóa các điểm, đường dây, ổ nhóm môi giới, chứa chấp, tổ chức hoạt động mại dâm (nếu có).

- Thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục, hỗ trợ đối tượng sau xử lý vi phạm hành chính hoặc chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương nhằm phòng ngừa tái phạm.

3. Văn phòng HĐND & UBND xã

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội xã rà soát hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm (PCMD); kịp thời kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định cho phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy hiện hành.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai các nhiệm vụ trọng tâm được giao trong kế hoạch của tất cả các phòng, ban, đoàn thể, các đơn vị và các thôn; tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc chia sẻ thông tin hành chính, theo dõi tình hình địa bàn.

- Bố trí hội trường, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện làm việc cần thiết khác phục vụ cho các hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, các buổi tập huấn chuyên đề về PCMD và các nội dung liên quan.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động quản lý, giám sát địa bàn.

4. Phòng Kinh tế xã

- Căn cứ vào kế hoạch hằng năm và nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị, tham mưu cho UBND xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách địa phương để phục vụ các hoạt động PCMD.

- Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

5. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, tổ chức thực hiện đa dạng, đồng bộ các hoạt động can thiệp giảm hại về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, nâng cao sức khỏe cộng đồng cho người bán dâm và các đối tượng có nguy cơ cao trên địa bàn; hướng dẫn và cung cấp các dịch vụ tư vấn y tế, sàng lọc bệnh y tế, bảo đảm tuyệt đối bí mật thông tin cá nhân và không kỳ thị.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông lồng ghép phòng, chống mại dâm với công tác phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STDs).

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể xã

- Tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; gắn công tác PCMD với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư không có tệ nạn xã hội.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã và Đoàn thanh niên xã chủ động xây dựng các mô hình cảm hóa, giáo dục, tiếp cận hỗ trợ người lầm lỡ; phối hợp tư vấn học nghề, vay vốn để phát triển kinh tế ổn định cuộc sống, phòng ngừa xa tệ nạn.

7. Đề nghị Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai

- Chủ trì thẩm định, triển khai hướng dẫn thủ tục lồng ghép, ưu tiên phân bổ các chương trình tín dụng chính sách xã hội, hỗ trợ vay vốn ưu đãi giải quyết việc làm và phát triển sinh kế bền vững. Tập trung hỗ trợ cho nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, người thuộc diện nguy cơ cao hoặc người lầm lỡ tái hòa nhập cộng đồng sau xử lý vi phạm nhằm ổn định cuộc sống, phòng ngừa tệ nạn từ xa.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã và các tổ chức chính trị - xã hội địa phương tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người bán dâm có nhu cầu được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để tạo việc làm, ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng bền vững.

- Phối hợp lồng ghép các chương trình tín dụng chính sách với các kế hoạch an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và hỗ trợ sinh kế tại địa phương, góp phần phòng ngừa, giải quyết triệt để các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tệ nạn xã hội.

8. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân khu vực 10

- Nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, kịp thời truy tố và xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật các vụ án hình sự liên quan đến tệ nạn mại dâm xảy ra trên địa bàn; bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa chung, không bỏ lọt tội phạm và không làm oan người vô tội.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tố tụng và cơ quan quản lý nhà nước (UBND xã) trong việc kịp thời xử lý các vụ án theo quy định; tăng cường trao đổi, chia sẻ thông tin pháp luật phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tệ nạn xã hội.

- Thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử (đặc biệt là các vụ án xét xử lưu động hoặc phổ biến án điển hình) tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao ý thức cảnh giác và phòng ngừa tội phạm mại dâm trong cộng đồng.

9. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì biên tập tin bài, xây dựng chuyên mục và bố trí thời lượng, khung giờ phát sóng phù hợp trên hệ thống loa truyền thanh của xã; tập trung tuyên

truyền về phòng, chống mại dâm (PCMD), giáo dục lối sống lành mạnh, sức khỏe sinh sản, đồng thời cảnh báo các thủ đoạn lôi kéo tinh vi của tội phạm.

- Đa dạng hóa các phương thức tuyên truyền thông qua việc chủ trì xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự, video, infographic về PCMD lồng ghép với các nội dung bình đẳng giới, phòng chống HIV/AIDS và mua bán người

- Quản lý và khai thác hiệu quả các kênh truyền thông số, Cổng thông tin điện tử xã và các trang/nhóm mạng xã hội của địa phương; chủ động cung cấp, lan tỏa tài liệu số, hình ảnh, video ấn phẩm truyền thông để phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa và tiếp nhận kịp thời các phản ánh của nhân dân liên quan đến tệ nạn mại dâm.

10. Các Cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa, phổ biến pháp luật về PCMD, phòng chống ma túy học đường, giáo dục lối sống lành mạnh, kỹ năng tự bảo vệ và sức khỏe sinh sản cho học sinh, thanh thiếu niên.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Cộng đồng trong việc quản lý, kịp thời nắm bắt tư tưởng, giáo dục học sinh có biểu hiện lệch lạc hành vi.

11. Trưởng các thôn

- Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác quản lý địa bàn khu dân cư; nắm chắc di biến động nhân khẩu, người lao động tự do thuê trọ và các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn thôn để kịp thời báo cáo Công an xã khi phát hiện dấu hiệu nghi vấn.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền PCMD vào các buổi họp thôn, sinh hoạt đoàn thể, sinh hoạt câu lạc bộ tại nhà văn hóa thôn. Vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào tố giác tội phạm và tệ nạn xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của UBND xã theo phân cấp ngân sách nhà nước; trong các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan trong lĩnh vực y tế, bình đẳng giới, phòng, chống HIV/AIDS, giảm nghèo, an sinh xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội khác.

Các phòng, ban, đoàn thể, căn cứ nhiệm vụ được giao, hằng năm lập dự toán chi ngân sách, đảm bảo các hoạt động của Kế hoạch và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị xã hội, yêu cầu phòng Văn hoá - Xã hội, Công an xã, Trạm Y tế xã, các đơn vị liên quan và các thôn nghiêm túc triển khai và phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện Kế hoạch nhằm bảo đảm tính xuyên suốt, đồng bộ.

2. Chế độ báo cáo: Các phòng, ban, đoàn thể, các đơn vị và các thôn định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng (trước ngày 12/6), báo cáo kết quả thực hiện năm (trước ngày 12/12) và các báo cáo đột xuất gửi UBND xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp).

3. Giao phòng Văn hoá - Xã hội phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình PCMD giai đoạn 2026-2030 và tổng hợp báo cáo UBND Thành phố, Sở Y tế theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- TT Đảng uỷ, HĐND xã; (để báo cáo)
- Chủ tịch UBND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10;
- Tòa án nhân dân Khu vực 10;
- Ngân hàng CSXH - PGD Quốc Oai;
- Các phòng, ban thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã; (để T/H)
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Hồng Sơn